

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HSST.
Ngày 21/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lan.

Ông Phạm Xuân Vinh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Long– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TỔNG VĂN B.** Sinh năm 1995. Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: T12, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Sán Chay. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Tổng Văn N, sinh năm 1975 và con bà Trần Thị G, sinh năm 1975. Gia đình bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2023, hiện đang tại Nhà tạm giữ Công an huyện K - Có mặt.

-Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Vụ B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk -Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/02/2023 tại đường liên xã thuộc thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, tổ công tác đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an huyện K phát hiện bắt

quả tang và thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Tổng Văn B 02 gói ni lông bên trong có chứa 0,3615 gam ma túy loại Methamphetamine. Qua đấu tranh Bộ khai mua của 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại trung tâm thôn Đ, xã V 02 gói ma túy đã nêu trên giá 800.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 02 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3615 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,3024 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Tổng Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tổng Văn B từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

-Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 0,3024 Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, Methamphetamine là chất ma túy, đó là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, nên vào khoảng 10 giờ ngày 05/02/2023 tại đường liên xã thuộc thôn Đoàn Kết, xã Vụ Bản, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, tổ công tác đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an huyện K bắt quả tang Tổng Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3615 gam ma túy loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Tống Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tống Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,.....;

b,.....;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xét thấy 0,3024gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu là tang vật của vụ án, cần tịch thu để tiêu hủy.

[5].Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Tống Văn B, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tống Văn B không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Bị cáo Tống Văn B là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực 3 theo Quyết định 861-QĐ-TTg, ngày 4-6-2021 của Thủ tướng Chính phủ nên bị cáo

được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo qui định điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội..

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tống Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **TỐNG VĂN B 01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 05/02/2023.

3.Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 0,3024gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2023 được lưu trong hồ sơ vụ án.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tống Văn B được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THA DS huyện K;
- Chánh án TAND huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H’Năm Bkrông

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Vinh Nguyễn Thị Lan

H'Năm Bkrông

***Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I-TANDTC;*
- TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- VKSND H.Krông Pắc;*
- Công an H.Krông Pắc;*
- Chi cục THA DS H.Krông Pắc;*
- Chánh án H.Krông Pắc;*
- Bị cáo;*
- Lưu HS; VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

H'NĂM BKRÔNG

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

H’NĂM BKRÔNG

H'Năm Bkrông

